TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK GLEI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2021/QĐST- HNGĐ	*Đăk Glei, ngày 29 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 23/2021/TLST – HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Cao Văn Thuỷ

Bị đơn: Chị Phạm Thị Hằng

Cùng Địa chỉ: Thôn Đăk Sút, xã Đăk Kroong, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Cao Văn Thuỷ và chị Phạm Thị Hằng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Cao Văn Thuỷ và chị Phạm Thị Hằng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Cáo Văn Thuỷ và chị Phạm Thị Hằng có 2 con chung là cháu Cao Kiều My; sinh ngày 10/05/2012 và Cao Kiều Anh; sinh ngày 19/9/2013, các đương sự thoả thuận anh Cao Văn Thuỷ được quyền trực tiếp trông nôm, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là cháu Cao Kiều My và Cao Kiều Anh cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên, có khả năng lao động và tự lập được. Chị Hằng không phải cấp dưỡng hai con chung. Chị Hằng được quyền thăm nom con, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung khi cần thiết các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không có tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 144, khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễm giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* mỗi đương sự phải chịu 1/2 Anh Cao Văn Thuỷ tự nguyện nhận nộp thay phần án phí cho chị Phạm Thị Hằng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp theo biên lai số AA/2010/0003460, ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum. Hoàn trả lại cho anh Thuỷ số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Glei;
- Chi cục THADS huyện Đăk Glei;
- UBND xã Đăk Kroong;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Y Trinh